TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YS** **TỈNH TQ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2022/QĐST-HNGĐ	*YS, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn ĐK, xã HQ, huyện ĐH, tỉnh PT

- Bị đơn: Anh **Trần Quốc D**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn CS, xã NK, huyện YS, tỉnh TQ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị H** và anh **Trần Quốc D.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Anh D, sinh ngày 13/02/2018 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trần Quốc D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Anh D số tiền 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*/01 tháng; pH thức cấp dưỡng theo hàng tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2022

cho đến khi cháu Trần Anh D đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Quốc D chậm cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003902 ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YS, tỉnh TQ, hoàn trả cho chị Lê Thị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Anh Trần Quốc D phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện YS;
- Chi cục THADS huyện YS;
- Các đương sự;
- UBND xã NK;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Quỳnh